

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 22/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Cừ**
Ông **Dương Cao Sơn**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Bình Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/8/2000, tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần P và bà Đâu Thị Hồng T; Vợ Trần Thị T1 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/4/2018 bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.750.000 đồng về hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản của người khác”, (Đã nộp phạt xong 24/4/2018). Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến ngày 31/01/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lê Đình A, sinh năm: 1997; Nghề nghiệp: lao động tự do; Địa chỉ: số A, ngõ A, đường L, khối phố V, phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

2. Anh Nguyễn Thiên T2, sinh năm: 1995; Nghề nghiệp: lao động tự do; Địa chỉ: số I, ngõ A, đường T, Tổ dân phố số A Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Thế P1, sinh năm 1977; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trú tại: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2. Chị Trần Thị T1, sinh năm 2002; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trú tại: xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Bình Q làm công việc chạy quảng cáo trên mạng xã hội Facebook nhằm tăng lượt theo dõi, lượt like, lượt bình luận cho người có nhu cầu để được trả phí. Q tạo các tài khoản Facebook như Nguyễn Quốc T3, Trần Huy H... rồi đăng quảng cáo về các dịch vụ tăng like, bình luận, theo dõi trên ứng dụng Facebook để ai có nhu cầu thì liên hệ. Những người có nhu cầu sau khi trao đổi nếu họ yêu cầu chạy quảng cáo trước rồi mới thanh toán tiền phí thì Q thực hiện theo đúng thỏa thuận. Số tiền nhận được từ khách hàng Q được hưởng 20%, còn 80% phải thanh toán cho Facebook. Quá trình làm dịch vụ chạy quảng cáo, Q thấy nhiều khách hàng chỉ liên hệ trao đổi qua Facebook và thanh toán tiền qua tài khoản ngân hàng mà không gặp mặt, không quen biết đồng thời qua cách nhắn tin nói chuyện Q nhận biết được người đó không am hiểu cách thức giao dịch, họ có thể đồng ý chuyển tiền trước để Q chạy quảng cáo mà không yêu cầu Q chạy quảng cáo rồi mới thanh toán tiền nên Q nảy sinh ý định lừa lấy tiền chạy quảng cáo rồi sau đó sẽ chặn liên lạc với họ. Trần Bình Q mua một sim điện thoại số thuê bao 0823707192 không đăng ký chính chủ rồi lên mạng xã hội Facebook liên hệ với một người không quen biết đặt mua một tài khoản ngân hàng V mang tên LE THE PHONG và yêu cầu đặt số tài khoản trùng với số điện thoại 0823707192 (đây cũng là số điện thoại nhận mã OTP) với giá 700.000 đồng. Sau khi nhận được thông tin tài khoản, Q sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Pro Max tải APP ngân hàng V và đăng nhập vào tài khoản 0823707192 mang tên LE THE PHONG rồi vào thao tác Inick tài khoản đổi số tài khoản 0823707192 thành “PHONGGDTG”. Sau đó Q tạo một tài khoản Facebook mang tên “Lê Thế P1” để phù hợp với thông tin tài khoản ngân hàng nhằm thực hiện hành vi lừa đảo. Với thủ đoạn như trên trong thời gian từ ngày 11/9/2023 đến 23/10/2023, Trần Bình Q đã 04 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 11/9/2023, anh Nguyễn Thiện T2 có nhu cầu chạy quảng cáo facebook để bán các mặt hàng đồ gia dụng trên mạng xã hội nên sử dụng tài khoản facebook “Thiện Tiến” lên các trang mạng xã hội tìm người thuê chạy quảng cáo facebook. Anh T2 thấy tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3” của Trần Bình Q có đăng bài nhận chạy quảng cáo facebook nên vào nhắn tin hỏi xem có chạy quảng cáo facebook được không, thì Q trả lời là chạy được. Q hỏi anh T2 có nhu cầu chạy gói ngân sách bao nhiêu, anh T2 cho gói ngân sách 500 đô, Q yêu cầu phải đặt cọc trước tương ứng là 5.000.000 đồng. Anh T2 đồng ý và yêu cầu có người thứ ba đứng ra làm trung gian đảm bảo. Anh T2 đưa một đường link facebook của một người thứ ba do anh T2 giới thiệu nhưng Q không đồng ý. Q gửi đường link tài khoản facebook “Lê Thanh P2” do Q lập trước đó gửi cho anh T2 và

nói đây là bên trung gian đứng ra đảm bảo, anh T2 đồng ý. Sau đó Q lập một nhóm messenger gồm tài khoản facebook “Thiện Tiến” của anh T2 và tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3”, tài khoản facebook “Lê Thanh P2” mà Q đang sử dụng. Sau đó, Q sử dụng tài khoản facebook “Lê Thanh P2” nhắn tin vào nhóm facebook chung gửi số tài khoản “PHONGGDTG” ngân hàng V mang tên LE THE PHONG và yêu cầu anh T2 chuyển tiền cọc 5.000.000 đồng, đồng thời chuyển thêm 30.000 đồng tiền công của người thứ ba. Do tin tưởng nên anh T2 sử dụng tài khoản ngân hàng M số 0389005031 mang tên “NGUYEN THIEN TIEN” chuyển số tiền 5.030.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng V số 0823707192 mang tên “LE THE PHONG” Quân đang sử dụng.

Lần thứ hai: Ngay sau khi nhận được số tiền 5.030.000 đồng do anh Nguyễn Thiện T2 chuyển thì Nguyễn Bình Q1 sử dụng tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3” nói với anh T2 do hết gói chạy ngân sách 500 đô rồi giờ phải lên gói chạy ngân sách 1000 đô và phải đặt cọc thêm số tiền 3.600.000đ đồng. Anh T2 sử dụng tài khoản ngân hàng M số 0389005031 mang tên “NGUYEN THIEN TIEN” tiếp tục chuyển số tiền 3.600.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng V số 0823707192 mang tên “LE THE PHONG”. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, Q1 đã giải tán nhóm messenger chung, xóa hết tin nhắn và chặn liên lạc với anh T2, không chạy quảng cáo facebook như đã thỏa thuận. Số tiền chiếm đoạt của anh Nguyễn Thiện T2, Q1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Vào ngày 09/9/2023, anh Lê Đình A thấy tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3” do Trần Bình Q sử dụng có đăng bài nhận chạy quảng cáo facebook nên anh Lê Đình A sử dụng tài khoản facebook “Le Đình A1” vào nhắn tin đặt vấn đề mua tài khoản chạy quảng cáo livestream, Q vào trang facebook của anh A1 xem thấy không quen biết nên nảy sinh ý định lừa chạy quảng cáo facebook để chiếm đoạt tiền. Q nói có nguồn tài khoản chạy quảng cáo lâu dài và phí là 35% gói ngân sách chạy quảng cáo, anh A1 đồng ý và yêu cầu có người thứ ba đứng ra làm trung gian đảm bảo. Lúc này Q nảy sinh ý định dùng tài khoản facebook “Lê Thế P1” do Q sử dụng đứng ra làm người trung gian đảm bảo để cho anh A1 tin tưởng. Đến ngày 22/10/2023 anh A1 nhắn tin đến tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3” do Q sử dụng về việc muốn ngày mai chạy quảng cáo facebook livestream với gói ngân sách 10 triệu đồng/1 ngày và chạy trong 3 ngày thì Q lập nhóm messenger thêm tài khoản “Nguyễn Quốc T3”, “Lê Thế P1” đều do Q sử dụng và cho tài khoản “Le Đình A1” vào. Q sử dụng tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3” nhắn tin yêu cầu anh A1 thanh toán số tiền 10.500.000đ tiền phí anh A1 thuê chạy quảng cáo facebook trước đồng thời sử dụng tài khoản facebook “Lê Thế P1” nhắn tin số tài khoản “PHONGGDTG” ngân hàng V mang tên LE THE PHONG để anh A1 chuyển tiền vào. Ngày 23/10/2023, tin tưởng là tài khoản facebook “Nguyễn Quốc T3” chạy quảng cáo facebook và tài khoản facebook “Lê Thế P1” là người trung gian đứng ra đảm bảo, anh Lê Đình A sử dụng số tài khoản 0451000409254 ngân hàng V1 mang tên LE DINH ANH chuyển số tiền 10.500.000đ vào số tài khoản “PHONGGDTG” ngân hàng V mang

tên LE THE PHONG. Sau khi nhận được tiền, để anh Lê Đình A tin tưởng, Q sử dụng tài khoản facebook "Lê Thế P1" yêu cầu chuyển trả tiền công 40.000đ cho người đứng ra làm trung gian và anh A tiếp tục chuyển số tiền 40.000đ vào tài khoản ngân hàng "PHONGGDTG". Lúc này Q sử dụng tài khoản facebook "Nguyễn Quốc T3" gửi 01 đường link trang facebook yêu cầu anh A đăng trang facebook của anh A vào đó để cho anh A tin tưởng Q đang chuẩn bị chạy quảng cáo facebook cho anh A.

Lần thứ tư: Ngay sau khi nhận được tiền của anh Lê Đình A chuyển, Trần Bình Q tiếp tục nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh Lê Đình A. Q nhắn tin lừa nói với anh A hết gói ngân sách chạy quảng cáo facebook 30 triệu đồng, còn gói ngân sách 50 triệu đồng và yêu cầu anh A chuyển tiếp số tiền 7.000.000đ để chạy gói ngân sách 50 triệu đồng. Vì tin tưởng là Q chạy quảng cáo facebook cho mình anh A tiếp tục chuyển số tiền 7.000.000đ vào tài khoản "PHONGGDTG" ngân hàng V mang tên LE THE PHONG để Q chạy quảng cáo facebook gói ngân sách 50 triệu đồng. Sau khi nhận được tiền, Q chặn liên lạc với anh A mà không chạy quảng cáo facebook cho anh A như đã thỏa thuận. Đầu tháng 11/2023 sợ người khác phát hiện, Trần Bình Q khóa hết các tài khoản facebook "Nguyễn Quốc T3", "Lê Thế P1" đồng thời thoát ứng dụng tài khoản "PHONGGDTG" ngân hàng V mang tên LE THE PHONG trên điện thoại di động và bỏ sim số 0823707192 vứt đi. Số tiền chiếm đoạt của anh Lê Đình A, Q tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-TPHT ngày 02/02/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Trần Bình Quân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Bình Q từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người

nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Trần Bình Q làm công việc chạy quảng cáo trên mạng xã hội Facebook nhằm tăng lượt theo dõi, lượt like, lượt bình luận cho người có nhu cầu để được trả phí. Quá trình làm dịch vụ chạy quảng cáo, Q thấy nhiều khách hàng chỉ liên hệ trao đổi qua Facebook và thanh toán tiền qua tài khoản ngân hàng mà không gặp mặt nên Trần Bình Q nảy sinh mục đích chiếm đoạt tài sản trước rồi mua sim điện thoại không đăng ký chính chủ, lên mạng xã hội Facebook đặt mua tài khoản ngân hàng và yêu cầu đặt số tài khoản trùng với số điện thoại rồi đưa ra các thông tin gian dối để người có nhu cầu chạy quảng cáo tin tưởng là thật chuyển tiền thuê chạy quảng cáo, sau khi nhận được tiền Quân chặn liên lạc, không chạy quảng cáo như thoả thuận, số tiền nhận được Q tiêu xài cá nhân. Với thủ đoạn đó từ ngày 11/9/2023 đến 23/10/2023, Trần Bình Q đã 04 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chiếm đoạt của anh Nguyễn Thiên T2 số tiền 8.630.000 đồng, anh Lê Đình A với số tiền 17.540.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 26.170.000 đồng, Trần Bình Q thu lợi bất chính 26.170.000 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi trách nhiệm hình sự. Do đó, Trần Bình Q đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Mỗi lần bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, cần xử phạt mức án thoả đáng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo các lần phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền chiếm đoạt không lớn, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và chỉ phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, hoàn cảnh gia đình con còn nhỏ. Vì vậy, căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Xét luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án cần xử mức án phù hợp.

[8] Quá trình điều tra xác định anh Lê Thanh P2 là chủ tài khoản ngân hàng V số 0823707192 mang tên Lê Thế P1 nhưng anh P1 không biết việc Trần Bình Q sử dụng tài khoản ngân hàng trên để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[9] Đối với số điện thoại 0823707192, Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Tập đoàn B cung cấp thông tin thuê bao trên nhưng đến nay chưa có công văn trả lời nên tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[10] Về dân sự: Quá trình điều tra Trần Bình Q đã tác động chị Trần Thị T1 (vợ của Q) bồi thường đầy đủ cho anh Lê Đình A 17.540.000 đồng, anh Nguyễn Thiện T2 8.630.000 đồng. Anh A, anh T2, chị T1 không yêu cầu bồi thường, miễn xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Đối với thẻ sim số 0823707192, Q đã vứt nên không thu giữ được.

[11.2] 01 tờ giấy kẻ ngang có kích thước 18,8cm x 20,6cm, được gấp đôi, trên một mặt có ghi dòng chữ “ Ngân hàng V SĐT: 0823707192 LE THE PHONG (PHONGGDTG MK: Binhbinh20@)” là công cụ phương tiện phạm tội căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[11.3] 01 thẻ đựng sim màu xanh mã vạch 89840200011408766473, một mặt dán tờ giấy trắng, trên tờ giấy ghi số 0823707192 bằng bút mực màu xanh, thẻ không còn sim thu giữ tại T là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[11.4] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu xám, 01 bộ máy tính cây để bàn (gồm 01 màn hình nhãn hiệu HKC; 01 bàn phím nhãn hiệu Irocks; 01 CPU nhãn hiệu SAMA INTEL CORE i5-9400F 2.90GHZ; 01 chuột máy tính nhãn hiệu E-DRA) là công cụ, phương tiện phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[12] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: Trần Bình Q phạm tội "**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**".

Xử phạt: T (**mười lăm**) **tháng tù**, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Trần Bình Q cho UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 tờ giấy kẻ ngang có kích thước 18,8cm x 20,6cm, được gấp đôi, trên một mặt có ghi dòng chữ “ Ngân hàng V SĐT: 0823707192 LE THE PHONG (PHONGGDTG MK: Binhbinh20@”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max màu đen số imei 353893102130268; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu xám, số imei 352051071813213; 01 bộ máy tính cây để bàn (gồm 01 màn hình nhãn hiệu HKC; 01 bàn phím nhãn hiệu Irocks; 01 CPU nhãn hiệu SAMA INTEL CORE i5-9400F 2.90GHZ; 01 chuột máy tính nhãn hiệu E-DRA).

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 thẻ đựng sim màu xanh mã vạch 89840200011408766473, một mặt dán tờ giấy trắng ghi số 0823707192 bằng bút mực màu xanh, thẻ không còn sim.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Trần Bình Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính